Phật Giáo Dưới Mắt Nhà Trí Thức

(Buddhism in the eyes of intellectuals)

Tác Giả: HT. K.Sri Dhammananada

Dịch Giả: Tỳ Kheo Thích Tâm Quang

---o0o---

Nguồn

http://thuvienhoasen.org

Chuyển sang ebook 24-7-2009

Người thực hiện : Nam Thiên – namthien@gmail.com

Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org

Mục Lục

Lời Người Dịch
Tiểu sử Đại lão Hòa thượng Tiến sĩ K. Sri Dhammananda
VỀ VIỆC XUẤT BẢN CUỐN SÁCH
Phần I
[01] - ĐỨC PHẬT
[02] - PHẬT GIÁO
Phần II
[03] - LUÂN LÝ
[04] - ĐỘ LƯỢNG - HÒA BÌNH - TÌNH THƯƠNG
[05] - VỊ TRÍ CỦA CON NGƯỜI TRONG PHẬT GIÁO
[06] - LINH HỒN
[07] - PHẬT GIÁO VÀ KHOA HỌC
[08] - NIẾT BÀN LÀ GÌ?
[09] - ĐỨC TIN
[10] - PHẬT GIÁO VÀ CÁC TÔN GIÁO KHÁC
[11] - THẾ GIỚI VÀ VŨ TRỤ

---o0o---

Lời Người Dịch

Thời đại của chúng ta hiện nay là một thời đại khoa học, các tôn giáo đều được phê phán dưới lăng kính khoa học. Những nhà trí thức, các khoa học gia, các nhà bác học, các học giả, các nhà văn, các nhà chính trị gia lừng danh trên thế giới không ngớt ca tụng Phật giáo và bày tỏ lòng ngưỡng mộ Đức Phật. đức Phật Thích Ca được tôn kính như bậc Thầy vĩ đại, một Thiện

hữu, một vị Gương mẫu Toàn giác. Pháp hay giáo lý của Ngài chứa đựng những nguyên tắc căn bản, bất biến của Công bằng và Chân lý. Giáo lý của Ngài từ trên 2500 năm đem ánh sáng giác ngộ cho nhân loại, giải thoát xiềng xích gông cùm nô lệ, mang an lạc và hạnh phúc cho con người.

Nhận thấy quyển sách này của Đại lão Hòa thượng Tiến sĩ K. Sri Dhammananda, một bậc chân tu thạc học, là một công trình sưu tầm công phu và giá trị nên chúng tôi không quản tài hèn đức mọn cố gắng dịch ra Việt ngữ với hy vọng đóng góp một phần nhỏ vào kho tàng văn hóa Phật giáo Việt nam tại hải ngoại.

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ chư Tôn đức đã khích lệ, góp nhiều ý kiến bổ ích. Đặc biệt các Đạo hữu, Bác sĩ Đặng Hữu Phước, Viên Minh Phạm Đình Khoát, Minh Hỷ Phan Duyệt, Quảng Lâm Châu Ngọc Tòng, Quảng Hải Ngô Thanh Hùng, Diệu Chơn Lương Thị Mai, Diệu Hỷ Nguyễn Cung Thị Hỷ và Lý Kim Vân đã góp phần công đức trong việc ấn hành dịch phẩm này.

Chúng tôi xin hồi hướng công đức hoằng pháp này lên ngôi Tam Bảo và nguyện cầu hồng ân chư Phật thùy từ gia hộ quý vị cùng bửu quyến thân tâm thường an lạc và hạnh phúc.

Sau cùng chúng tôi kính mong chư Tôn, thiền đức, pháp hữu ân nhân, các bậc thức giả cao minh vui lòng bổ chính cho những sai lầm thiếu sót, để cuốn sách được hoàn chỉnh hơn trong kỳ tái bản.

Hoa kỳ, Mùa Vu Lan 2538-1994
THÍCH TÂM QUANG.

---o0o---

Tiểu sử Đại lão Hòa thượng Tiến sĩ K. Sri Dhammananda

Đại Lão Hòa thượng Tiến sĩ K.Sri Dhammananda, năm nay tuy đã 75 tuổi, Trưởng lão Tăng già Mã Lai Á, vẫn tích cực hoạt động; Ngài phục vụ Phật giáo Mã Lai trên 42 năm trong các chức vụ như một vị lãnh đạo tinh thần, một học giả, một cố vấn và một thiện hữu.

Ngài sanh ngày 18 tháng 3 năm 1919 trong gia đình Ông K.A. Garmage, làng Kirinde, Matara phía nam Sri Lanka (Tích lan). Ngài được đặt tên là

Martin và là người con lớn nhất trong gia đình gồm có ba anh em và ba chị em.

Ngài khởi đầu việc học hành theo nền giáo dục thế tục tại một trường của chánh phủ tại Kirinde khi Ngài được 7 tuổi. Tuy còn nhỏ mà Ngài đã phát triển mối quan tâm đặc biệt đến Phật giáo. Ngài đã gia nhập các hoạt động và tổ chức được thiết lập trên các nguyên tắt và đạo đức Phật giáo. Ngài cũng có một người cậu làm Sư trưởng tại ngôi chùa địa phương. Người cậu này đã cùng với bà mẹ tận tâm của Ngài hướng dẫn tinh thần Ngài trong lúc thiếu thời. Do đó ý nghĩ trở thành một tu sĩ đã nhen nhúm trong đầu óc Ngài.

Khi Ngài 12 tuổi, Ngài thọ giới Sa di với Hòa thượng K. Dhammananda Maha Thera tại ngôi chùa Kirinde và được pháp danh là "Dhammananda" có nghĩa là "NGƯỜI CHỨNG NGHIỆM HẠNH PHÚC QUA PHẬT PHÁP" (Pháp Lạc). Sau đó Ngài tiếp tục chương trình tu học 10 năm trước khi thọ đại giới tỳ kheo vào năm 1940.

Sau 10 năm tu học chuyên về giáo lý của đức Phật tại các tu viện Sri Dhammarana Privena, Ratmalama, Vidyăardhana, tại Colombo, Vidyalankara Pirivena tại Peliyagoda, Kelaniya, một đại học Phật giáo rất có uy tín, năm 26 tuổi Ngài tốt nghiệp văn bằng ngôn ngữ học, Triết lý và Kinh điển Pàli.

Năn 1949, Ngài tốt nghiệp cao học triết lý Ấn Độ sau bốn năm học tập tại đại học Ấn Ba La Nại (Bénares). Trong số các giáo sư nổi tiếng tại đại học này có cố Tiến sĩ S Radgakrisnan, vị Tổng thống đầu tiên của Cộng hòa Ấn là giáo sư của Ngài.

Được huấn luyện và giáo dục, thấu triệt giáo lý Phật đà, Ngài trở về Tích Lan đem thực dụng kiến thức uyên thâm của Ngài. Tại Kotawila, Ngài thiết lập viện "Sudharma" huấn luyện giáo dục, an ninh xã hội, và nhu cầu tôn giáo cho quần chúng. Ngài cũng phát hành tam cá nguyệt tạp chí bằng tiếng Tích lan (Singhalese).

Năm 1952, trong số 400 các Tu sĩ trẻ tại Viyalanka Pirivina, Ngài được tuyển chọn đi phục vụ Mã Lai Á vì nơi đây cần một nhà hoằng pháp Giáo lý Phật đà. Vào thập niện 50 và 60. Phật giáo bị coi rẻ bởi giới trí thức người Hoa có học vấn tại Mã Lai vì lẽ những phương pháp thực hành do những người được gọi là Phật tử chỉ đang áp dụng trên cơ bản đều dựa theo các nghi thức cổ truyền và các hình thức lễ lượt khác. Hình như không một ai chú ý đến ý nghĩa đích thực của việc thực hành mà một người phật tử cần

phải áp dụng. Bởi vậy, với quảng đại quần chúng có giáo dục tại nơi đây coi Phật giáo không có gì hơn chỉ là một bao bì chứa đựng dị đoan.

Nhờ sự cố gắng hoằng pháp của Ngài, nhiều người Hoa trong nước nhận thức được giáo lý chân thật của đức Phật. Hội Truyền bá Giáo lý Phật đà được thiết lập và Ngài không ngừng ra sức viết các bài vở, xuất bản các loại sách đủ cở về mọi phương diện của Phật giáo đem lợi ích cho người phật tử Mã Lai.

Hội Truyền giáo, là bộ phận hướng đạo được thiết lập, chịu trách nhiệm việc phổ biến tất cả bài vở của Ngài. Kết quả, Ngài nhận được rất nhiều thư của người Hoa trẻ có học thức, rành Anh ngữ trên khắp cả Mã Lai tán dương Ngài vì đây là lần đầu tiên trong đời họ đã hiểu được nghiêm chỉnh giáo lý Phật đà. Rồi Ngài khai sáng tờ báo "Tiếng nói của Phật giáo" cho đến bây giờ vẫn đều đặn xuất bản một năm hai kỳ bởi Hội Truyền Giáo. Ngài là tác giả của những cuốn sách rất phổ thông như "Người Phật tử tin gì?", "Làm thế nào để sống khỏi sợ hãi và lo lắng", "Hạnh phúc lứa đôi", "Nhân loại tiến về đâu" và "Thiền định con đường duy nhất". Tuy không là một nhà thuyết giáo hùng biện nhưng Ngài đã thành công cảm hóa tư tưởng của thanh niên và giáo dục họ với một lối trình bày Giáo pháp của đức Phật một cách rõ ràng, đơn giản và khoa học.

Vào năm 1970 và năm 1975, trong chuyến du hành thuyết giảng về đạo Phật và triết lý Phật giáo trên thế giới, Ngài thuyết giảng tại đại học Lancaster, đại học Hull, đại học Manchester, đại học Oxford tại Anh Quốc, đại học Dharma Realm và Đông phương tại Hoa kỳ.

Do những thành quả của các hoạt động hoằng pháp và giáo dục của Ngài, Ngài được suy tôn "Tăng thống" Giáo hội Siam Maha Nikaya, Maluratta, tại Mã lai năm 1965 và được tặng cấp bằng Tiến sĩ Danh dự của các đại học Dhama Realm, đại học Đông Phương (Hoa kỳ), đại học Nalanda, đại học Ba-lã-nại (Beneres - Ấn Độ) và đại học Pàli của Tích lan. Ngài cũng được ân thưởng tước vị Hoàng gia Johan Setia Mahkota bởi Hoàng đế Mã lai.

Kết quả tốt đẹp của Hòa thượng trong việc phục vụ cho cộng đồng Phật giáo không những chỉ trong phạm vi của Mã lai mà cũng cho tất cả thế giới bởi những ai cảm nhận được sự nhiệt thành không chút vị kỷ vủa Ngài để hoằng dương Phật pháp.

Lý do đó khiến người ta đã ủng hộ và ngưỡng mộ Ngài không riêng từ một cộng đồng mà từ nhiều cộng đồng. Ngài có, như đức Phật mô tả, Bảy đức

cao quý của một đại nhân trong kinh Sakha Sutta (A.N. 4:31): Ngài là người đáng yêu, được kính trọng, học thức, là một cố vấn, một người nhẫn nại chịu nghe, thâm trầm trong đàm luận và không bao giờ cổ xúy một cách vô căn cứ.

Benny Liow Woon Khin
Kuala Lumpur, Malaysia,
18 tháng 3 năm 1994.

---o0o---

VỀ VIỆC XUẤT BẢN CUỐN SÁCH

Đạo Phật là một tôn giáo vĩ đại đã giác ngộ nhân loại từ 25 thế kỷ qua, giải thoát con người khỏi tất cả những xiềng xích nô lệ, các thực hành theo mê tín dị đoan. Đạo Phật là một tôn giáo khoa học, ngày nay tất cả các nhà văn hóa trí thức trên thế giới dù có hay không liên hệ gì đến Phật giáo đều tôn kính đức Phật Cồ Đàm trong khi những nhà khai sáng các tôn giáo khác chỉ được các tín đồ của mình tôn kính mà thôi. Không phải chỉ những người thuộc một số tôn giáo mà ngay cả những người được gọi là tự do tư tưởng cũng rất kính trọng Đấng Giác Ngộ Tối Cao Độc Nhất trên hoàn vũ này. Nhìn từ quan điểm lịch sử, chưa từng có một vị Đạo sư nào mà phát triển tinh thần tự do tôn giáo đến cực điểm cũng như lòng tin thích đáng đối với nhân loại như đức Phật. Trước khi đức Phật giáng thế, tôn giáo chỉ do một số giáo phái trong xã hội độc quyền nắm giữ. Đức Phật là một vị Thầy trong lịch sử không phân biệt, mở cửa tôn giáo cho từng cá nhân cũng như cho tất cả mọi người trong xã hội.

Đức Phật khuyên các đệ tử Ngài trau dồi học hỏi và mở mang sức mạnh tiềm ẩn nơi con người và tự chính nơi mình biểu dương được cách thức sử dụng hữu hiệu nhất sức mạnh ý chí và trí thông minh của mình không cần phải làm tôi mọi cho một chúng sanh nào đó để tìm hạnh phúc trường cửu mà Ngài tuyên bố cho thế giới biết qua kinh nghiệm bản thân Ngài chứ không phải qua các lý thuyết hay qua các tín ngưỡng hay phong tục tập quán. Giáo lý đức Phật là để cho con người ứng dụng thực tiễn mà không cần một nhãn hiệu nào.

Trong việc sưu tập cuốn sách này, tôi đã chọn lọc một số các lời phát biểu của các nhân vật nổi tiếng, triết gia, học giả, sử gia, văn hào, khoa học gia, các hàng giáo phẩm, các nhà cách mạng xã hội và các chính khách danh tiếng trong thế giới tiên tiến, tất cả đều là các nhà trí thức đứng hàng đầu.

Trong số này đa số không phải là người Phật giáo mà là những nhà tự do tư tưởng. Theo họ, Phật giáo là một tôn giáo thực tế nhất, hợp lý nhất, triển khai rất khoa học, phục vụ hữu hiệu nhân loại nếu những người theo đạo Phật thực hành nghiêm chỉnh tôn giáo này.

Lý do trên đã cho tôi niềm vui lớn lao trong việc trình bày các đoạn văn trích dẫn từ các sách và báo chí. Dù có một số người cho rằng Đạo Phật đứng đầu trong lãnh vực tôn giáo nhưng việc sưu tập các đoạn văn này, không có ý muốn làm giảm niềm tin nơi các tôn giáo khác và việc xuất bản cuốn sách này cũng không phải để trình bày quan điểm Phật giáo đứng hàng đầu mà trái lại chỉ để phản ảnh tầm nhìn vô tư của một số các nhà trí thức.

Tất cả những lời chú thích về các lời phát biểu trong sách này đều do nơi người sưu tập.

K. Sri Dhammananda
25.11.1992 - P.L. 2536.
-ooOoo-

Phần I

[01] - ĐỨC PHẬT

ĐỨC PHẬT VĨ ĐẠI.

Nếu nói đến trí tuệ và đức hạnh thì tôi không thể nào nghĩ rằng Chúa Christ ở một vị thế cao bằng một số nhân vật khác mà lịch sử đã ghi nhận. Tôi nghĩ rằng tôi phải đặt đức Phật trên Chúa về những phương diện đó.

- Bertrand Russell
"Tại sao tôi không theo Thiên Chúa Giáo"

---o0o---

HIỆN THÂN CỦA ĐỨC HẠNH

Đức Phật là hiện thân của tất cả các đức hạnh mà Ngài thuyết giảng. Trong thành quả của suốt 45 năm dài hoằng pháp, Ngài đã chuyển tất cả những lời nói của Ngài thành hành động; không nơi nào Ngài buông thả cái yếu đuối của con người hay dục vọng thấp hèn. Luân lý, đạo đức căn bản của đức Phật là toàn hảo nhất mà thế giới chưa bao giờ biết đến.

- Giáo sư Max Miller, Học giả người Đức.

---o0o---

CÂY NHÂN LOẠI THĂNG HOA.

Đây hoa nở trên cây nhân loại
Đã bừng nở qua nhiều vạn kỷ
Làm thế giới chan hòa hương thơm trí tuệ
Và mật ngọt tình thương.

- Sir Edwin Arnold , "Ánh Sáng Á Đông"

---o0o---

ĐỨC PHẬT GẦN GŨI CHÚNG TA HƠN.

Các bạn thấy rõ Ngài là một nhân vật đơn giản, chân thành, đơn độc, một mình tự lực phấn đấu cho ánh sáng, một nhân vật sống chứ không phải là thần kỳ, tôi cảm thấy có một Người, đó là Ngài. Ngài đã gửi bức thông điệp cho nhân loại hoàn vũ. Có nhiều tư tưởng tuyệt diệu hiện đại của chúng ta rất gần gũi tương đồng với thông điệp của Ngài, tất cả những đau khổ, bất mãn trong cuộc sống, theo Ngài dạy: là do lòng ích kỷ. Lòng ích kỷ có ba dạng: - Một là tham vọng thỏa mãn cảm giác; - Hai là tham vọng muốn bất tử; - Ba là tham vọng thành công và trần tục. Con người trước khi có thể trở nên thanh tịnh, người đó phải ngưng sống theo giác quan hoặc cho riêng chính mình.

Rồi con người đó mới trở thành một bậc đại nhân. Đức Phật, qua nhiều ngôn ngữ khác nhau, năm trăm năm trước Chúa Christ, đã dạy con người đức tính vị tha. Trong một số chiều hướng Ngài rất gần gũi với chúng ta hơn, và đáp ứng được nhu cầu của chúng ta. Đức Phật cũng tỏ ra sáng suốt hơn Chúa Christ trong sự quan tâm phục vụ con người và ít mơ hồ đối với vấn đề trường tồn b?t tử của kiếp nhân sinh.

- H.G. Wells

---o0o---

NGƯỜI CAO QUÍ NHẤT CỦA NHÂN LOẠI

Nếu bạn muốn thấy người cao quí nhất của loài người, bạn hãy nhìn vị Hoàng đế trong y phục một người ăn xin; chính là Ngài đó, siêu phàm thánh tính của Ngài thật vĩ đại giữa con người.

- Abdul Atahiya, một thi nhân Hồi Giáo.

---o0o---

PHƯƠNG PHÁP CỦA ĐỨC PHẬT.

Nếu một vấn đề nào đó cần được đề ra, vấn đề đó phải được giải quyết trong hài hòa và dân chủ theo đường lối dạy bảo của đức Phật.

- Tổng thống Nehru

---o0o---

MỘT NGƯỜI MẤT TRÍ VÀ MỘT NGƯỜI BÌNH THƯỜNG

Sự khác biệt giữa đức Phật và một người bình thường giống như sự khác biệt giữa một người bình thường và một người mất trí.

- Một Văn Hào.

---o0o---

TÔN KÍNH ĐỨC PHẬT.

Không khó khăn gì khi chọn lựa đức Phật là một người được tôn sùng trong số những người vĩ đ?i của nhân loại.

- Giáo sư Saunders , Tổng Thư ký Văn hóa Y.M.C.A
India, Burma, Ceylon.

---o0o---

THÔNG ĐIỆP CỦA ĐỨC PHẬT.

Đức Phật vĩ đại hơn tất cả các lý thuyết và tín điều, thông điệp bất diệt của Ngài đã làm rung động nhân loại qua nhiều thời đại. Có lẽ không một thời

điểm nào trong lịch sử quá khứ mà thông điệp hòa bình của Ngài lại cần thiết hơn cho nhân loại đang đau khổ và cuồng loạn như hiện nay.

- Tổng thống Nehru

---o0o---

CÂU TRẢ LỜI "KHÔNG" CỦA ĐỨC PHẬT.

Nếu chúng ta hỏi, chẳng hạn, có phải vị trí một hạt nhân điện tử lúc nào cũng giữ nguyên không thay đổi, chúng ta phải trả lời "không"; nếu chúng ta hỏi có phải vị trí của một hạt nhân điện tử thay đổi theo thời gian, chúng ta phải trả lời "không"; nếu chúng ta hỏi có phải hạt nhân đó đang di động, chúng ta phải trả lời "không". Đức Phật cũng đã giải đáp như vậy khi có người hỏi tình trạng bản ngã của con người sau khi chết; nhưng những câu trả lời như trên không phải là những câu trả lời quen thuộc theo truyền thống khoa học ở thế kỷ 17 và 18.

- J.Robert Oppenheimer

---o0o---

CHÚNG TA CẢM KÍCH BỞI TINH THẦN HỢP LÝ CỦA NGÀI.

Khi chúng ta đọc những bài thuyết giảng của đức Phật, chúng ta cảm kích bởi tinh thần hợp lý của Ngài. Con đường đạo đức của Ngài ngay trong quan điểm đầu tiên là một quan điểm thuần lý. Ngài cố gắng quét sạch tất cả những màng nhện giăng mắc làm ảnh hưởng đến cái nhìn và định mệnh của nhân loại.

- Tiến Sĩ S.Radhakrisnan

---o0o---

"Đức Phật Cồ Đàm"

TINH THẦN TRẦM TĨNH VÀ LÒNG TỪ TÂM.

Điều đáng chú ý nhất nơi đức Phật là sự kết hợp gần như độc nhất của một đầu óc khoa học trầm tĩnh và thiện cảm sâu xa của lòng từ tâm. Thế giới ngày nay ngày càng hướng về đức Phật, vì Ngài là người duy nhất tiêu biểu cho lương tâm của nhân loại.

- Moni Bagghee,
"Đức Phật Của Chúng Ta"

---o0o---

TRIẾT LÝ SIÊU PHÀM.

Đức Phật là nhà tiên phong thương yêu nhân loại, và là một triết gia siêu phàm trong nhân phẩm dũng cảm và sáng chói. Ngài có những điều mà chưa ai có thể quên được là Ngài thuyết pháp trong hăng say và nhiệt tình về nguồn kiến thức. Vĩ đại hơn, trí tuệ của Ngài chính là đài gương soi sáng.

- Moni Bagghee,
"Đức Phật Của Chúng Ta".

---o0o---

NGÀI KHÔNG NÓI VỀ TỘI LỖI.

Sự thanh tịnh của tâm linh và lòng thương yêu tất cả sinh vật đã được dạy dỗ bởi đức Phật. Ngài không nói đến tội lỗi mà chỉ nói đến vô minh và điên cuồng có thể chữa khỏi bởi giác ngộ và lòng thiện cảm.

- Tiến Sĩ Radhakrisnan

"Đức Phật Cồ Đàm"

---o0o---

ĐỨC PHẬT GIỐNG NHƯ MỘT THẦY THUỐC.

Đức Phật giống như một lương y. Một bác sĩ phải biết chẩn đoán các loại bệnh tật, nguyên nhân, thuốc giải độc và phương pháp chữa trị, phải biết áp dụng phương thức cho thích hợp, cho nên đức Phật đã dạy Tứ Diệu Đế (Bốn sự thật) chỉ rõ sự hiện hữu của đau khổ (Khổ đế), nguyên nhân của đau khổ (Tập đế), diệt trừ khổ não để được an lạc (Diệt đế) và con đường đưa đến diệt tận khổ đau (Đạo đế).

- Tiến Sĩ Edward Conze, "Phật giáo".

---o0o---

ĐỨC PHẬT CỦA TOÀN THỂ NHÂN LOẠI.

Đức Phật không phải là của riêng người Phật tử, Ngài là của toàn thể nhân loại. Giáo lý của Ngài thông dụng cho tất cả mọi người. Tất cả các tôn giáo khai sáng sau Ngài, đều đã mượn rất nhiều các tư tưởng hay của Ngài.

- Một học giả Hồi Giáo.

---o0o---

MỘT NGƯỜI CHA KHÔN NGOAN.

Đức Phật là người cha nhìn thấy đàn con đang vui chơi trong ngọn lửa thế tục nguy hiểm, Ngài dùng mọi phương tiện để cứu các con ra khỏi ngôi nhà lửa và hướng dẫn chúng đến nơi an lạc của Niết bàn.

- Giáo sư Lakshimi Narasu,

---o0o---
"Tinh Hoa Của Phật giáo"

ĐỨC PHẬT LÀ MỘT CON ĐƯỜNG.

Tôi càng ngày càng cảm thấy đức Thích Ca Mâu Ni gần gủi nhất trong tính cách và ảnh hưởng của Ngài, Ngài là Đường lối, là Chân lý và là Lẽ sống.

- Giám mục Milman.

---o0o---

MỘT VẦNG THÁI DƯƠNG RỰC RỠ.

Trong thế giới giông tố và xung đột, hận thù và bạo lực, thông diệp của đức Phật sáng chói như vầng thái dương rực rỡ. Có lẽ không bao giờ thông diệp của Ngài lại thiết yếu hơn như trong thời đại của thế giới bom nguyên tử, khinh khí ngày nay. Hai ngàn năm trăm năm qua đã tăng thêm sanh khí và chân lý của thông diệp này. Chúng ta hãy nhớ lại bức thông diệp bất diệt này và hãy cố gắng thi triển tư tưởng và hành động của chúng ta trong ánh sáng giáo lý của Ngài. Có thể chúng ta phải bình thản đương đầu cả đến với

những khủng khiếp của thời đại nguyên tử và góp phần nhỏ trong việc khuyến khích nghĩ đúng (Chánh tư duy) và hành động đúng (Chánh nghiệp).

- Tổng thống Nehru

---o0o---

CON NGƯỜI VĨ ĐẠI CHƯA TỪNG CÓ.

Đây là giáo lý mà chúng ta có thể tin theo. Không nơi nào trong thế giới tôn giáo, sùng bái và tín ngưỡng mà chúng ta có thể tìm một vị giáo chủ chói sáng như thế ! Trong hàng loạt các vì sao, Ngài là vì tinh tú khổng lồ, vĩ đại nhất.

Một số các khoa học gia, triết gia, các nhà văn hóa đã tuyên bố về Ngài "Con Người Vĩ Đại Nhất Chưa Từng Có". Ánh hào quang của vị Thầy vĩ đại này soi sáng cái thế giới đau khổ và tối tăm, giống như ngọn hải đăng hướng dẫn và soi sáng nhân loại.

- Một Văn Hào Âu Châu.

---o0o---

[02] - PHẬT GIÁO

GIÁO LÝ CĂN BẢN CỦA ĐỨC PHẬT.

Lịch thiệp, thanh tịnh, từ bi, xuyên qua sự giải thoát khỏi lòng ích kỷ tham dục, đó là giáo lý căn bản của tôn giáo vĩ đại Á đông của đạo Phật.

- E. A. Burtt, "Đức Phật Từ Bi"

---o0o---

MỘT CÂY CẦU ĐƯỢC XÂY TOÀN HẢO.

Giáo pháp của đức Phật giống như một cây cầu được xây toàn hảo bằng thép linh động, gió và nước không làm hư được, tự nó thích ứng phù hợp trong mọi trạng huống thay đổi, nhưng đồng thời cũng làm vững chắc thêm cầu và mở con đường an lạc vĩnh cữu, đến Niết bàn.

- Phra Khantipalo, "Độ lượng"

---o0o---

THỨC TỈNH TRÁI TIM NHÂN LOẠI.

Chắc chắn từ miền Đông Phương huyền bí, nơi đất mẹ mầu mỡ của tôn giáo, cho chúng ta sự khám phá trung thực nơi Phật giáo từ khi tôn giáo này cho chúng ta biết nền đạo đức huy hoàng và sự thanh khiết tiềm ẩn sâu xa trong bản tính tự nhiên của con người không cần đến một thần linh nào khác mà bản tính này vốn tiềm ẩn trong tâm của con người và thức tỉnh họ biến thành cuộc sống vinh quang.

- Charles T. Gorham.

---o0o---

KHÔNG CÓ GÌ VƯỢT QUA ĐƯỢC PHẬT GIÁO.

Là Phật tử hay không phải là Phật tử, tôi đã quan sát mọi hệ thống của các tôn giáo trên thế giới, tôi đã khám phá ra không một tôn giáo nào có thể vượt qua được về phương diện vẻ đẹp và sự quán triệt, Bát chánh đạo và Tứ diệu đế của đức Phật. Tôi rất mãn nguyện đem ứng dụng cuộc đời tôi theo con đường đó.

- Giáo sư Rhys Davids .

---o0o---

PHẬT GIÁO KHÔNG DẪN DẮT CHÚNG TA TỚI MỘT THIÊN ĐƯỜNG RỒ DẠI.

Phật giáo rất thực tế, vì Phật giáo lấy quan điểm thực tế đối với cuộc đời và thế giới. Phật giáo không sai lầm lôi kéo chúng ta đến sống trong một thiên đường rồ dại, Phật giáo cũng không đe đọa và hành hạ chúng ta bằng tất cả những loại sợ hãi giả tưởng và các mặc cảm tội lỗi. Phật giáo kêu gọi chúng ta nên chính xác và khách quan nhận những gì thế giới chung quanh chúng ta, và chỉ cho ta con đường đi tới tự do toàn hảo, hòa bình, an lành và hạnh phúc.

- Thượng Tọa Tiến Sĩ W.Rahula

---o0o---

SỨ MẠNG CỦA ĐỨC PHẬT.

Sứ mạng của đức Phật quả là độc đáo riêng biệt, vì thế cho nên sứ mạng này đứng biệt lập khác hẳn các tôn giáo khác trên thế giới. Sứ mạng của Ngài là mang lý tưởng của những con chim đang bay trong không trung về gần với trái đất, bởi lẽ thực phẩm để nuôi sống chúng thuộc về trái đất.

- Hazrat Inayat Khan,
" Thông Điệp Sufi"

---o0o---

MỘT TÔN GIÁO VŨ TRỤ.

Tôn giáo tương lai sẽ là một tôn giáo chung cho cả vũ trụ. Tôn giáo đó vượt ra ngoài ý tưởng một đấng Thiêng Liêng nào đó, các tín điều và lý thuyết. Tôn giáo đó bao trùm cả thiên nhiên và tinh thần, phải căn cứ vào ý niệm đạo giáo phát sanh từ những thực nghiệm của mọi vật, thiên nhiên và tinh thần như một sự thuần nhất đầy đủ ý nghĩa. Phật giáo đáp ứng được các điều đó.

- Albert Einstein

---o0o---

PHẬT GIÁO VẪN GIỮ NGUYÊN KHÔNG BỊ ẢNH HƯỞNG

Lý thuyết của Phật pháp vẫn đứng vững ngày nay không bị ảnh hưởng bởi tiến trình của thời gian và sự tăng trưởng kiến thức, vẫn giữ nguyên như lúc ban đầu bầy tỏ. Dù cho kiến thức khoa học tăng tiến đến thế nào trên chân trời trí óc của con người, trong phạm vi Giáo pháp (Dhamma) cũng vẫn có chỗ để thừa nhận và đồng hóa các khám phá xa hơn nữa. Về phương diện thu hút của lý thuyết nầy không dựa vào các khái niệm giới hạn của các tư tưởng sơ khai, về phương diện khả năng cũng không bị lệ thuộc vào những phủ định của tư tưởng.

- Franci Story,
"Phật giáo, Một Tôn Giáo Thế Giới"

---o0o---

MỘT TÔN GIÁO HOAN HỶ

Phật giáo hoàn toàn chống hẳn lại sự u sầu, phiền muộn, dằn vật, thái độ buồn bã, tất cả những điều này được coi như làm trở ngại việc hiểu rõ chân lý. Mặt khác, việc đáng lưu ý ở đây rằng, hoan hỷ là một trong "Bảy Yếu Tố Giác Ngộ", những đức tính cần thiết phải được trau dồi để tiến tới Niết bàn.

- Thượng tọa Tiến Sĩ W.Rahula

---o0o---

MỘT THÁCH THỨC VỚI CÁC TÔN GIÁO KHÁC.

Phật giáo như chúng ta đang thấy, những gì đã được ghi chép sưu tập lại rất là thực tế, không phải là một hệ thống giả thuyết của thời đại sơ khai, về phương diện nầy Phật giáo dám thách thức với các tôn giáo khác.

- Giám Mục Gore,

---o0o---

"Đức Phật và Chúa Christ"

KHÔNG CÓ SỰ GIẢ ĐỊNH TRONG PHẬT GIÁO

Điểm vinh quang trong Phật giáo là Phật giáo lấy trí tuệ làm yếu tố cốt lõi của sự cứu rỗi. Trong Phật giáo, đạo đức (Giới) và trí tuệ không thể tách rời nhau. Giới hình thành nền tảng của đời sống cao thượng, tri thức và trí tuệ là những yếu tố kiện toàn nó. Không quán triệt về luật nhơn quả và duyên sinh (Pratyasamutpada), thì không thể gọi là đạo đức chơn chánh, người gọi là đạo đức chơn chánh thì phải có được một nội quán và tri thức cần thiết nầy. Về lãnh vực nầy đạo Phật khác hẳn với các tôn giáo khác. Các tôn giáo thuộc nhất thần giáo khởi đầu với một số lý thuyết giả định và khi những giả định này mâu thuẩn với sự tiến bộ của tri thức loài người, thì gia tăng thêm phiền muộn. Đạo Phật được thiết lập trên một tảng đá vững chắc của các sự thật, chính vì thế không bao giờ xa rời ánh sáng của tri thức.

- Giáo sư Lakhami Narasu,
"Tinh Hoa Phật giáo".

---o0o---

ĐỨC PHẬT NHÌN XA HƠN CÁC NHÀ DUY TÂM HIỆN ĐẠI.

Đức Cồ Đàm bác bỏ hoàn toàn cả đến cái bóng của sự hiện hữu trường cữu bằng một sức mạnh siêu hình hữu ích lớn lao cho những sinh viên triết học và thấy rằng điều đó chỉ thỏa mãn một nữa trong lập luận về duy tâm nổi tiếng của Giám mục Berkeley. Thật là một dấu hiệu đáng kể về các lời đồn đại tế nhị của người Ấn về đức Cồ Đàm đã có cái nhìn sâu xa hơn nhà duy tâm hiện đại vĩ đại nhất. Khuynh hướng về một tư tưởng giác ngộ ngày nay trên khắp thế giới không nghiêng về thần học, nhưng nghiêng về triết học và tâm lý học. Học thuyết nhị nguyên luận đang trở nên nguy hiểm.

Nguyên tắc căn bản của sự tiến hóa và nhất nguyên luận đã được chấp nhận bởi các nhà tư tưởng.

- Giáo Sư Huxley ,
"Tiến Hóa Đạo Đức"

---o0o---

CÁCH MẠNG VỀ TÔN GIÁO.

Hai mươi lăm thế kỷ qua, Ấn Độ mục kích một cuộc cách mạng về tri thức và về tôn giáo lên đến cao độ đã lật đổ chủ nghĩa độc thần, các nhà tu ích kỷ và thiết lập một tôn giáo hòa hợp, một hệ thống ánh sáng và tư tưởng được gọi là Giáo pháp (Dhamma), một Triết học Tôn giáo.

- Anagarika Dharmapala,
"Cái Nợ Của Thế Giới Đối Với Đức Phật".

---o0o---

KẾ HOẠCH ĐỂ SỐNG.

Phật giáo là một phương thức làm sao để đạt được lợi lạc cao nhất từ cuộc sống. Phật giáo là một tôn giáo của trí tuệ mà ở đấy kiến thức và thông minh chiếm ưu thế. Đức Phật không thuyết giảng để thâu nạp tín đồ mà là để soi sáng người nghe.

- Một Văn Hào Tây Phương".
HÃY ĐẾN VÀ THẤY.

Phật giáo luôn luôn là vấn đề của biết và thấy chứ không phải là để tin suông. Giáo lý của đức Phật được gọi là Ehi- Passiko, mời bạn đến để thấy không phải đến để tin theo.

- Hòa thượng Tọa Tiến sĩ W. Rahula ,

---o0o---

"Đức Phật Dạy Gì"

TÔN GIÁO CỦA CON NGƯỜI

Phật giáo sẽ trường tồn như mặt trời, mặt trăng và loài người hiện hữu trên mặt đất; do đó, Phật giáo là tôn giáo của con người, của nhân loại cũng như của tất cả.

- Bandaranaike, Cựu Thủ Tướng Sri Lanka.

---o0o---

NGƯỜI PHẬT TỬ KHÔNG LÀ NÔ LỆ CHO BẤT CỨ AI.

Người Phật tử không nô lệ cho sách vở hay bất cứ ai. Người đó cũng không hy sinh tự do tư tưởng của mình để trở thành một đệ tử của đức Phật. Người đó có thể luyện tập ý chí tự do c?a mình và mở mang kiến thức cho đến khi tự mình đạt được Phật quả, vì tất cả mọi người đều có khả năng thành Phật.

- Hòa thượng Narada Maha Thera,

---o0o---

"Phật giáo Là Gì"

SỐNG THEO NGUYÊN LÝ

Phật giáo dạy đời sống không bằng luật lệ mà bằng nguyên lý một đời sống cao đẹp; và chính vì thế Phật giáo là một tôn giáo khoan dung, một hệ thống nhân từ nhất dưới ánh mặt trời.

- Giáo Sĩ Joseph Wain

---o0o---

PHẬT GIÁO VẪN TỒN TẠI.

Phật giáo vẫn tồn tại như hồi nào, cả đến khi nếu phải chứng minh là đức Phật chưa bao giờ đã sống cả.

- Christmas Humphreys, "Phật giáo".

---o0o---

NHỮNG VẤN ĐỀ HIỆN ĐẠI

Đọc một chút về Phật giáo là đã biết rằng hai ngàn năm trăm trước đây, người Phật giáo đã hiểu rõ xa hơn và đã được thừa nhận về những vấn đề tâm lý hiện đại của chúng ta. Họ đã nghiên cứu những vấn đề này từ lâu và đã tìm thấy câu trả lời.

- Tiến Sĩ Graham Howe

---o0o---

HUẤN LUYỆN TINH THẦN

Chúng ta nghe thấy rất nhiều ngày nay về sức mạnh tinh thần. Phật giáo là một hệ thống huấn luyện tinh thần toàn hảo và hữu hiệu đã được trình bày trước thế giới.

@TGIA PHAI = - Dudley Wright

---o0o---

THẾ HỆ MỚI

Đức Phật sáng tạo một thế hệ mới, một thế hệ anh hùng đạo đức, một thế hệ cứu độ lao động, một thế hệ Phật.

- Manmatha Nath Sastri

---o0o---

TRUYỀN GIÁO ĐẦU TIÊN.

Phật giáo là tôn giáo truyền giáo đầu tiên trong lịch sử nhân loại với một thông điệp quốc tế là cứu độ tất cả nhân loại. Đức Phật, sau khi giác ngộ, gửi 61 đệ tử đi mọi hướng với nhiệm vụ truyền đạt giáo pháp đem hạnh phúc và an lạc cho loài người.

- Tiến sĩ K.N. Jayatilleke,

---o0o---

"Phật giáo Và Hòa Bình"
KHÔNG BẮT BUỘC THEO ĐẠO

Phật giáo chưa bao giờ ép ai theo dù dưới hình thức nào - hoặc ép buộc ý tưởng và niềm tin đối với người không thích, hoặc bằng bất cứ một sự tâng bốc nào, bằng lừa gạt hay ve vãn, hầu đoạt được thắng lợi để gia nhập vào quan điểm riêng tư của mình. Những nhà truyền giáo của đạo Phật không bao giờ thi đua để dành người quy nạp vào Đạo như nơi chợ búa.

- Tiến sĩ G. P. Malasekara.

---o0o---

SỰ KIỆN TỐI HẬU CỦA HIỆN THỰC

Đây, việc cần thiết là lưu ý đến một đặc tính duy nhất của đạo Phật nghĩa là, Phật giáo là một tôn giáo duy nhất, bậc thầy của tôn giáo, mà kết quả là một triết lý thích hợp nói cho chúng ta biết về những sự kiện tối hậu của hiện hữu và hiện thật. Đạo Phật là con đường của sự sống xuất phát từ việc chấp nhận quan điểm của đời sống và xem sự sống là hiện thật. Triết lý của đức Phật không phải là không kể đến tính chất của kiến thức.

- Tiến Sĩ K.N.Jayatilleke,

---o0o---
"Phật giáo và Hòa Bình"
KHÔNG CUỒNG TÍN.

Chỉ nói về Phật giáo thôi, ta có thể xác nhận là tôn giáo này thoát khỏi tất cả cuồng tín. Phật giáo nhằm tạo trong mỗi cá nhân một sự chuyển hóa nội tâm bằng cách tự chiến thắng lấy mình. Nhờ đến sức mạnh và tiền bạc hay cả đến sự chinh phục để tác động mọi người vào đạo thì sao? Đức Phật chỉ rõ

một con đường giải thoát duy nhất để cho cá nhân tự quyết định nếu muốn theo tôn giáo này.

- Giáo Sư Lakshmi Nasaru,

---o0o---

"Tinh Hoa của Phật giáo"

PHẬT GIÁO VÀ CÁC NIỀM TIN KHÁC

Phật giáo giống như lòng bàn tay, các tôn giáo khác như các ngón tay.

- The Great Khan Mongka

---o0o---

PHẬT GIÁO KHÔNG PHẢI LÀ TÔN GIÁO BUỒN TẺ.

Một số người cho rằng Phật giáo là một tôn giáo tối tăm buồn tẻ. Không đúng như vậy, tôn giáo này làm các tín đồ hăng hái và vui tươi. Khi chúng ta đọc những chuyện sanh ra đời của các Bồ tát, các đức Phật tương lai, chúng ta hiểu Ngài đã tu tập hạnh Nhẫn nhục Ba la mật. Đức hạnh này giúp chúng ta cảm thấy vui lòng cả đến lúc chúng ta đang gặp nhiều khó khăn trở ngại hay hoan hỷ trong các niềm an lạc khác.

- Thượng Tọa Gnanatiloka, một học giả Phật giáo người Đức.

---o0o---

PHẬT GIÁO VÀ AN SINH XÃ HỘI.

Những ai nghĩ rằng Phật giáo chỉ chú trọng đến lý tưởng cao thượng, đạo đức uyên thâm và tư tưởng triết lý, và không lưu ý đến xã hội kinh tế an lạc của con người, là nhầm lẫn. Đức Phật chú trọng đến hạnh phúc của con người. Với Ngài, hạnh phúc không thể có được nếu không có một đời sống trong sạch căn cứ vào những nguyên tắc đạo đức và tinh thần. Nhưng Ngài biết là thực hành một cuộc sống như vậy khó khăn trong những điều kiện vật chất và xã hội không tốt đẹp.

Phật giáo không coi an lạc vật chất là cứu cánh; đó chỉ là một phương tiện để đi đến cứu cánh, một cứu cánh cao cả và cao thượng hơn. Nhưng đó cũng là một phương tiện cần thiết, cần thiết trong việc hoàn tất mục tiêu cho hạnh

phúc của con người. Cho nên Phật giáo công nhận sự cần thiết của một số điều kiện vật chất tối thiểu để đem lại thành công cho tinh thần - cả đến một vị tu sĩ tham thiền ở một nơi hẻo lánh.

- Hòa thượng Tiến sĩ W.Rahula ,

---o0o---

"Đức Phật Dạy gì"
TẤM GƯƠNG TỪ ASOKA (A DỤC VƯƠNG)

Quay về Phật giáo, bạn sẽ đọc thấy Asoka (A Dục Vương) không những thuyết giảng đạo đức cao thượng mà đã sử dụng quyền uy của một đế vương trong một phương pháp làm các bậc đế vương hiện đại của các niềm tin khác phải hổ thẹn.

- Geoffrey Mortiner, một nhà văn Tây Phương.

---o0o---

NHỮNG NGUYÊN TẮC KHÔNG THAY ĐỔI.

Không thể cho rằng Phật giáo bị suy yếu, ngay hiện tại, vì Phật giáo bắt nguồn trên những nguyên tắc cố định chưa bao giờ bị sửa đổi.

- Gertrude Garatt

---o0o---

DHAMMA (GIÁO PHÁP) LÀ QUY LUẬT.

Tất cả lời dạy của đức Phật có thể được tóm tắt trong một chữ "Dhamma" (Pháp). Quy luật này là chơn thật, không những hiện hữu trong tâm con người mà còn tồn tại trong vũ trụ. Tất cả trong vũ trụ đều là sự hiển lộ của Dhamma. Quy luật của tự nhiên mà các nhà khoa học hiện đại đã khám phá ra đều là biểu hiện của Dhamma. Khi mặt trăng mọc và lặn, đó là vì pháp, cũng do qui luật (Dhamma), vì Dhamma là cái quy luật đang tồn tại trong vũ trụ và tác động mọi chuyện theo nhiều cách khác nhau mà đã được nghiên cứu qua các ngành vật lý, hóa học, động vật học, thực vật học và thiên văn học. Dhamma hiện hữu trong vũ trụ cũng như Dhamma hiện hữu trong tâm con người. Nếu con người sống đúng với pháp thì sẽ giải thoát khỏi khổ đau và đạt đến Niết bàn.

- Thượng Tọa A. Mahinda

---o0o---

SỰ NGƯỢC ĐÃI

Trong những tôn giáo vĩ đại của lịch sử, tôi thích Phật giáo, nhất là những dạng thức thuở ban đầu, vì tôn giáo này có ít yếu tố ngược đãi nhất.

- Bertrand Russell

---o0o---

TÁN THƯỞNG PHẬT GIÁO

Mặc dù người ta có thể được thu hút từ nguyên thủy bởi sự khoáng đạt của tôn giáo này nhưng người ta chỉ có thể tán dương giá trị thực sự của Phật giáo khi người ta phán xét kết quả tạo ra của tôn giáo này không qua đời sống của chính mình từ ngày này qua ngày khác.

- Tiến Sĩ Edward Conze, Một học Giả Phật giáo Tây Phương.

---o0o---

KIẾN THỨC LÀ CHÌA KHÓA ĐỂ TIẾN TỚI CON ĐƯỜNG CAO ĐẸP HƠN.

Không có những thú vui nhục dục, cuộc sống có thể chịu đựng được không? Không tin tưởng vào bất tử, con người có thể có đạo đức không? Không sùng bái một thần linh con người có thể tiến tới điều chánh đáng không? Được, đức Phật trả lời, cứu cánh có thể đạt được bởi kiến thức; một mình kiến thức là chìa khóa để tiến tới con đường cao đẹp hơn, con đường mà trong đời sống đáng theo đuổi; kiến thức đem lại an tĩnh và hòa bình cho đời sống giúp cho con người không xao xuyến đối với những cơn bão tố của thế giới đầy biến động.

- Giáo Sư Karl Pearson

---o0o---

MAY MẮN THAY NGƯỜI PHẬT TỬ.

Những tín đồ khiêm tốn của đức Phật may mắn biết là nhường nào, họ đã không thừa hưởng lối ngụy biện của sự không sai lầm ở bất cứ một cuốn sách nào ngay từ lúc bắt đầu.

- Thượng Tọa Giáo Sư Ananda Kaushalyayana

---o0o---

PHẬT GIÁO VÀ NGHI LỄ

Phật giáo là một tôn giáo tự giác, ít lễ nghi. Một hành động được thực thi với chính sự suy tư thì tự nó đã điều kiện hóa để không còn là một nghi lễ. Phật giáo nhìn bề ngoài có vẻ nhiều nghi lễ nhưng thực ra không phải như vậy.

- Tiến sĩ W.F.Jayasuriya,

---o0o---

"Tâm lý và Triết lý Phật giáo"
VỊ CỨU THẾ.

Nếu đức Phật được gọi là vị Cứu thế, đó chỉ có nghĩa là Ngài đã khám phá ra và chỉ cho nhân loại biết con đường Giải thoát: Niết bàn. Nhưng chúng ta phải tự mình bước trên con đường này.

- Hòa thượng Tiến sĩ W. Rahula ,

---o0o---
"Đức Phật Dạy gì"
KHÔNG CÓ ÁP LỰC

Tự mình bắt ép mình tin hay chấp nhận một việc mà không hiểu thấu thì đó là hình thái chính trị chứ không phải hình thái của tâm linh hay trí tuệ.

- Hòa thượng Tiến sĩ W. Rahula ,

---o0o---
"Đức Phật Dạy gì"
KÍNH TRỌNG CÁC TÔN GIÁO KHÁC.

Ta không nên chỉ tôn vinh tôn giáo riêng của mình và chỉ trích các tôn giáo của người khác. Ta nên kính trọng tôn giáo của những người khác vì lý do này hay lý do nọ. Làm như vậy, ta đã giúp đỡ tôn giáo chính mình phát triển và cũng là giúp ích tôn giáo khác. Hành động ngược lại là chính ta đã đào huyệt cho tôn giáo mình và cũng làm hại tôn giáo khác. Bất cứ ai vinh danh tôn giáo mình và chỉ trích tôn giáo khác, tưởng lầm như vậy là sùng bái tôn giáo mình "tán dương tôn giáo mình". Nhưng ngược lại, chính là đã làm tổn thương nghiêm trọng tôn giáo mình. Nên hòa thuận thì tốt hơn: Hãy lắng nghe tất cả, sẵn sàng nghe với thiện chí những học thuyết của các tôn giáo khác.

- Hoàng đế Asoka (A Dục Vương)

---o0o---

NIỀM HÃNH DIỆN THẬT SỰ

Tôn giáo của sự sống được phán xét không phải chỉ thuần bằng những sự thật được tuyên cáo nhưng cũng chính bằng sự thay đổi mà tôn giáo này đã đem lại cho cuộc sống của tín đồ. Cho đến nay, theo kinh nghiệm, Phật giáo có một kỷ lục về thành tựu mà chúng ta có thể lấy đó là một niềm hãnh diện thật sự.

- D. Valisinha, Tổng Thư Ký, Hội Maha Bodhi,

---o0o---

"Con đường sống của người Phật tử"

VÔ THỨC

Cũng có thể nói rằng Ấn độ đã khám phá ra vô thức sớm hơn những nhà tâm lý học Tây phương. Theo họ, vô thức gồm có tất cả những cảm tưởng nằm trong cá nhân được di sản từ kiếp trước. Kỹ thuật thiền định Phật giáo chú trọng đến sức mạnh tiềm ẩn, là sự khai phóng đầu tiên của tâm lý phân tích học hiện đại, cũng như của sự huấn luyện tinh thần tự sinh v.v...

- Giáo sư Von Glasenapp,

---o0o---

Một học giả Đức.

PHÂN TÍCH HỢP LÝ

Phật giáo là một tôn giáo vĩ đại duy nhất của thế giới, một cách ý thức và chân thực tôn giáo này dựa trên căn bản một hệ thống phân tích hợp lý những khó khăn của đời sống và cách thức giải quyết khó khăn ấy.

- Moni Bagghee

---o0o---

"Đức Phật của Chúng ta"
KẺ THÙ CỦA TÔN GIÁO.

Có rất ít cái mà ta gọi là tín điều trong giáo lý của đức Phật, một quan điểm rộng rãi thật hiếm hoi và cũng không mấy phổ thông trong thời đại chúng ta, Ngài từ chối việc dấu giếm các lời bình phẩm. Đối với Ngài, thiếu độ lượng khoan dung là kẻ thù lớn nhất của tôn giáo.

- Tiến Sĩ S. Radhakrishnan ,

---o0o---

"Đức Phật Cồ Đàm"
ÓC MÔN PHÁI

Hầu hết các tân tín đồ của các giáo phái khác bị kiểm soát bởi các Trưởng giáo của họ và bị cấm không được đọc các thánh kinh, chủ nghĩa, tạp chí, các loại sách bỏ túi hay học thuyết của tôn giáo khác. Việc này rất hiếm thấy trong Phật giáo.

- Phra Khantipalo,
"Độ lượng"

---o0o---

NĂM GIỚI

Năm giới này cho thấy năm hướng chính mà người Phật tử tự mình kiểm soát để tri hành. Đó là: giới thứ nhất răn người phật tử kiềm chế nóng giận; giới thứ hai kiềm chế tham đắm vật chất; giới thứ ba, kiềm chế nhục dục; giới thứ tư, kiềm chế sự khiếp nhược và ác ý (nguyên nhân không chân thật) và giới thứ năm; kiềm chế lòng ham muốn các sự kích thích nhơ bẩn.

- Edmond Holmes,
"Tín điều của đức Phật"

---o0o---

NGƯỜI ĐẠT ĐƯỢC THẮNG LỢI VĨ ĐẠI

Một trong những nhà học giả đầu tiên khởi công dịch văn chương Pali sang Anh ngữ, là con một giáo sĩ nỗi tiếng. Mục đích của ông ta khi làm công việc này muốn để chứng tỏ Cơ đốc giáo vượt trên Phật giáo. Ông ta đã thất bại trong nhiệm vụ này nhưng lại đạt được một thắng lợi vĩ đại hơn nhiệm vụ ông ta mong muốn: Ông ta trở thành một phật tử. Chúng ta không bao giờ quên được cái cơ duyên đã thúc đẩy ông ta thực hiện ý định đồng thời mang Giáo pháp quý giá (Dhamma) đến cho hàng ngàn độc giả Tây phương. Tên của học giả vĩ đại này là Tiến Sĩ Rhys Davids.

- Thượng tọa A.Mahinda,

---o0o---

"Blue Print of Happiness "
VẬN MỆNH NHÂN LOẠI

Trên những giải đất mênh mông của thế giới, vận mệnh nhân loại vẫn còn tồn tại. Rất có thể trong sự tiếp xúc với khoa học Tây phương và cảm hứng bởi tinh thần lịch sử, giáo lý căn bản của Đức Cồ Đàm được phục hưng và thuần khiết, có thể chiếm một vị trí phần lớn trong hướng đi của vận mệnh nhân loại.

- H.G.Well

---o0o---

HỆ THỐNG NGHỊ VIỆN VAY MƯỢN TỪ PHẬT GIÁO

Có thể chắc chắn là khuynh hướng về một chính phủ tự trị biểu lộ bởi những hình thức đa dạng của sự hợp tác nhận được từ sự thúc đẩy của Phật giáo về sự bác bỏ quyền hành của giới chức thầy tu và xa hơn nữa chủ thuyết bình đẳng của Phật giáo minh chứng bằng sự loại bỏ giai cấp đặc quyền. Quả nhiên về các sách Phật giáo, chúng ta phải thừa nhận đường lối trong những vụ điển hình lúc sơ khai về các cơ cấu đại diện tự quản trị được điều động. Có thể là một ngạc nhiên cho nhiều người biết rằng trong các cuộc hội nghị của Phật giáo từ trên 2500 năm qua người ta đã thấy những hoạt động giống như ngày nay chúng ta thực thi tại nghị trường.

Thẩm quyền trong hội nghị được bảo vệ bằng cách bổ nhiệm một giới chức đặc biệt. Viện trưởng đầu tiên trong Hạ nghị viện của chúng ta. Một giới chức thứ hai được bổ nhiệm để kiểm soát khi túc số cần thiết được bảo đảm, theo kiểu Nghị viện Chief Whip trong hệ thống của chúng ta. Một nhân viên phụ trách điều động dưới hình thức biểu quyết sau khi vấn đề được mang ra thảo luận. Trong một vài trường hợp vấn đề chỉ phải làm một lần, và đến ba lần trong các trường hợp khác, thủ tục tại Nghị viện đòi hỏi dự án phải được đọc lần thứ ba trước khi dự án này thành luật. Nếu cuộc thảo luận có những quyết định bằng đa số tuyệt đối trong một cuộc đầu phiếu kín.

- Hầu Tước của Zetland, nguyên phó vương Ấn Độ,
"Legacy of India"

-ooOoo-

Phần II

[03] - LUÂN LÝ

DÂN CHỦ

Phật giáo hoạt động dân chủ, Phật giáo gìn giữ dân chủ trong tôn giáo, dân chủ trong xã hội và dân chủ trong chính trị.

- Tiến Sĩ Ambedkar

---o0o---

CON NGƯỜI ĐẠO ĐỨC KỲ TÀI

Trên quả địa cầu này, Ngài đem ý nghĩa những chân lý giá trị trường cữu và thúc đẩy đạo đức tiến bộ không chỉ cho riêng Ấn độ mà cho cả nhân loại. Đức Phật là một nhà đạo đức vĩ đại kỳ tài chưa từng thấy có trên hoàn vũ.

- Albert Schweizer, một nhà lãnh đạo triết học Tây Phương

---o0o---

VĂN HÓA THẾ GIỚI.

Phật giáo đã mang lại sự tiến bộ cho thế giới văn minh và văn hóa chính đáng nhiều hơn bất cứ ảnh hưởng nào khác trong tiến trình nhân loại.

- H.G. Wells

---o0o---

[04] - ĐỘ LƯỢNG - HÒA BÌNH - TÌNH THƯƠNG

ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC HÒA BÌNH

Câu hỏi tự nó nêu lên là thông điệp vĩ đại của đức Phật có thể áp dụng được bao xa trên thế giới ngày nay? Có lẽ có thể áp dụng được, có lẽ cũng không thể áp dụng được; nhưng nếu chúng ta theo đúng những nguyên tắc do đức Phật đề ra, rồi chúng ta sẽ đạt được hòa bình và an lạc cho thế giới.

- Tổng thống Nehru

---o0o---

TRÍ TUỆ LÀ THANH GƯƠM CÒN VÔ MINH LÀ KẺ THÙ

Chưa có một trang lịch sử nào của Phật giáo bị xóa nhạt bởi ánh sáng của ngọn lửa của tòa án dị giáo hay bị bôi đen bởi làn khói dị giáo hay các nơi thị tứ vô tín ngưỡng bốc cháy, hay bị nhuộm đỏ với máu của các nạn nhân vô tội vì hận thù tôn giáo. Phật giáo chỉ dùng một thanh gươm, đó là gươm Trí tuệ và chỉ thừa nhận kẻ thù, đó là Vô minh. Đó là chứng tích của lịch sử không thể chối cãi được.

- Giáo sư Bapat

---o0o---

2500 Năm của Phật giáo"
KHÔNG MỘT LỜI THÔ BẠO

Không một lời thô bạo nào được thấy thốt ra từ nơi đức Phật trong cơn tức giận, chưa từng có một lời thô bạo được thấy trên môi đức Phật kể cả trong lúc tình cờ.

- Tiến Sĩ S. Radhakrishnan

---o0o---

TẬP LUYỆN TRÍ TUỆ VÀ TỪ BI

Dường như người thanh niên bất diệt, hiền lành, ngồi khoanh chân trên hoa sen thanh tịnh với bàn tay phải dơ lên như khuyên nhủ như trả lời: "Nếu con muốn thoát khỏi sự đau khổ và sợ hãi, con hãy luyện tập trí tuệ và từ bi".

- Anatole France

---o0o---

KHÔNG CÓ NGƯỢC ĐÃI

Với tôi, không có một tài liệu nào trong tất cả lịch sử dài đằng đẳng của Phật giáo qua nhiều thế kỷ mà các tín đồ Phật giáo tuy trong thời gian dài tột bực như vậy mà có một sự ngược đãi nào của người phật tử đối với những người có niềm tin khác.

- Giáo sư Rhys Davids

---o0o---

[05] - VỊ TRÍ CỦA CON NGƯỜI TRONG PHẬT GIÁO

CON NGƯỜI TẠO LUẬT CHO THIÊN NHIÊN

Luật trong khoa học là một sản phẩm cần thiết cho nhân loại và không có nghĩa xa con người còn có ý nghĩa nhiều hơn trong lập luận cho thiên nhiên hơn là ngược lại thiên nhiên tạo luật cho con người.

- Giáo Sư Karl Pearson

---o0o---

CON NGƯỜI KHÔNG PHẢI LÀ MỘT SẢN PHẨM LÀM SẴN

Con người ngày nay là kết quả của việc lập đi lập lại cả triệu triệu lần tư tưởng và hành động. Con người hình thành và vẫn tiếp tục hình thành như vậy. Cá tính của con người được tiền định bởi sự chọn lựa của chính mình, tư tưởng, hành động do mình chọn lựa bằng thói quen.

- Hòa thượng Piyadassi

---o0o---

CON NGƯỜI CÓ THỂ TỰ LẬP

Phật giáo giúp con người có thể tự lập và khích lệ lòng tự tin và nghị lực.

-Hòa thượng Narada Maha Thera,
"Phật giáo yếu lược"

---o0o---

CON NGƯỜI CÓ THỂ THOÁT KHỎI SỰ HỦY DIỆT.

Con người vĩ đại hơn sức mạnh mù quáng của thiên nhiên vì lẽ cả đến khi nghĩ rằng con người bị hủy diệt bởi những sức mạnh ấy, con người vẫn giữ được cao cả hơn bằng sự hiểu biết các sức mạnh ấy. Lại nữa, Phật giáo mang sự thật xa hơn nữa: Phật giáo cho thấy bằng phương thức hiểu biết, con người cũng có thể kiểm soát được mọi trạng huống của mình. Con người có thể ngưng, thoát khỏi bị nghiền nát bởi sức mạnh thiên nhiên và sử dụng những luật của sức mạnh thiên nhiên để tự mình đứng lên chống đỡ.

- Pascal

---o0o---

[06] - LINH HỒN

TIN TƯỞNG VÀO LINH HỒN LÀ NGUYÊN NHÂN CỦA TẤT CẢ MỌI PHIỀN NÃO.

Phật giáo đấng duy nhất trong lịch sử tư tưởng nhân loại bác bỏ sự hiện hữu của cái gọi là linh hồn, bản ngã, hay Atman. Theo giáo lý của đức Phật, quan niệm bản ngã là một tín ngưỡng ảo tưởng sai lầm không đi đôi với thực tế và tạo ra tư tưởng có hại, cho là "ta" hay "của ta" như tham đắm ích kỷ, dục vọng, luyến ái, thù hận, ác ý, tự kiêu, ngạo mạn, vị kỷ và các tật đố hoen ố khác, nhơ bẩn và rắc rối. Đó là nguồn gốc của các phiền não trên thế giới từ những mâu thuẫn cá nhân đến chiến tranh giữa các nước. Tóm lại, vì quan điểm sai lầm nầy mà tất cả những tội lỗi trên thế giới đã xảy ra.

- Hòa thượng Tiến sĩ W. Rahula ,

---o0o---

"Đức Phật dạy gì"

ĐỜI SỐNG SAU CÁI CHẾT KHÔNG PHẢI LÀ HUYỀN BÍ.

Sự khác biệt của tử và sanh chỉ là giây phút cuối cùng của tư tưởng: lúc tư tưởng cuối cùng của đời sống này tạo thành điều kiện cho tư tưởng đầu tiên trong cái gọi là đời sống kế tiếp, mà nói cho đúng ra, chỉ là sự tiếp nối một loạt như vậy. Trong chính đời sống của nó, cũng vậy, giây phút tối hậu của tư tưởng tạo điều kiện cho tư tưởng kế tiếp. Cho nên từ quan điểm của người phật tử, câu hỏi về đời sống sau khi chết không phải là một huyền bí to lớn, và người phật tử không bao giờ lo lắng về vấn đề này.

- Hòa thượng Tiến Sĩ W. Rahula ,
"Đức Phật dạy gì"

---o0o---

[07] - PHẬT GIÁO VÀ KHOA HỌC

PHẬT GIÁO VÀ KHOA HỌC HIỆN ĐẠI.

"Tôi đã thường nói, và tôi sẽ nói mãi, nói nữa Phật giáo và khoa học hiện đại có quan hệ tinh thần khăng khít."

- Sir Edwin Arnold

---o0o---

PHẬT GIÁO ĐƯƠNG ĐẦU VỚI KHOA HỌC.

Nếu có một tôn giáo nào có thể đương đầu với nhu cầu khoa học hiện đại thì tôn giáo đó phải là Phật giáo.

- Albert Einstein

---o0o---

MỘT TINH THẦN KHOA HỌC.

Phật giáo, ngược lại, là một hệ thống tư tưởng, một tôn giáo, một tinh thần khoa học, một lối sống hữu lý, thực dụng và bao quát. Trong 2500 năm Phật giáo đã thỏa mãn nhu cầu tinh thần của gần một phần ba nhân loại. Tôn giáo này lôi cuốn Tây phương, nhấn mạnh về lòng tự tin đi đôi với độ lượng về một số quan điểm khác, bao gồm khoa học, tôn giáo, triết học, tâm lý học, đạo đức và mỹ thuật, nhắm vào riêng con người là kẻ sáng tạo ra chính đời nay của mình và cũng chính mình là người phác họa ra số mạng của mình.

- Christmas humpreys

---o0o---

KHOA HỌC CHẤM DỨT CHỖ PHẬT GIÁO BẮT ĐẦU

Khoa học không thể đưa ra sự đoan quyết. Nhưng Phật giáo có thể đương đầu với sự thách thức của nguyên tử nên kiến thức siêu phàm của Phật giáo bắt đầu là chỗ kết thúc của khoa học. Như vậy đủ rõ ràng cho bất cứ ai nghiên cứu Phật giáo. Vì vậy, qua Thiền định Phật giáo, những phần tử cấu tạo nguyên tử đã được nhìn và cảm thấy, sự phiền muộn, hay bất toại nguyện (hay Dukkha, Khổ) "Hiện ra hay mất đi" (tùy theo nguyên nhân) do chính chúng tạo ra với cái mà chúng ta gọi là "linh hồn" hay "atma" ảo tưởng của Sakkayaditthi nói đến trong giáo lý của đức Phật.

-Egerton C Baptist,

---o0o---

"Khoa học Tối thượng của đức Phật"
NHÂN QUẢ THAY VÌ THƯỞNG PHẠT

Theo đức Phật, thế giới không phải được cấu tạo như người ta tưởng. Người phật tử tin tưởng hợp lý vào nghiệp (Kamma), nghiệp tự tác động và nói lên nhân và quả thay vì thưởng phạt.

- Một Văn Hào.

---o0o---

[08] - NIẾT BÀN LÀ GÌ?

SỰ GIẢI THOÁT KHÔNG CẦN ĐẾN THƯỢNG ĐẾ

Lần đầu tiên trong lịch sử thế giới, đức Phật tuyên bố sự giải thoát, mỗi con người có thể đạt được do chính bản thân mình trong đời sống của mình trên thế giới mà không cần đến sự giúp đỡ của Thượng đế hay thánh thần nào. Ngài nhấn mạnh về giáo lý như lòng tự tin, thanh tịnh, nhã nhặn, giác ngộ, an lạc và lòng thương yêu nhân loại. Ngài cũng nhấn mạnh đến sự cần thiết của kiến thức, vì không có trí tuệ thì siêu linh nội tâm không xâm nhập trong đời sống của Ngài được.

- Giáo Sư Eliot ,

---o0o---

"Phật giáo và Ấn Độ giáo"
ĐỨC PHẬT VÀ SỰ GIẢI THOÁT.

Đức Phật không giải thoát con người, nhưng Ngài dạy con người phải tự chính mình giải thoát lấy mình, như chính Ngài đã tự giải thoát lấy Ngài. Con người chấp nhận giáo lý của Ngài là chân lý, không phải giáo lý này đến từ nơi Ngài, nhưng vì lòng xác tín cá nhân, thức tỉnh bởi những lời Ngài dạy, trỗi dậy bởi ánh sáng trí tuệ của chính mình.

- Tiến Sĩ Oldenburg,
Một học giả Đức.

---o0o---

[09] - ĐỨC TIN

ĐỨC PHẬT KHÔNG ĐÒI HỎI PHẢI TIN

Đức Phật không chỉ nhận thức được sự thực tối cao, Ngài cũng có biểu lộ kiến thức cao cả của Ngài, kiến thức cao hơn tất cả kiến thức của các "Thần linh và Người". Kiến thức của Ngài rất rõ ràng và độc lập không liên can gì đến thần thoại và hoang đường. Tuy nhiên, nơi đây lại còn cho thấy một hình thức vững vàng, tự nó biểu lộ được một cách rõ ràng và hiển nhiên để cho con người có thể theo Ngài. Vì lý do đó, đức Phật không đòi hỏi phải tin nhưng hứa hẹn kiến thức.

- George Grimm,
"Giáo Lý của đức Phật"

---o0o---

[10] - PHẬT GIÁO VÀ CÁC TÔN GIÁO KHÁC

HẬU PHẬT GIÁO: ẤN ĐỘ GIÁO

Phật giáo gây ảnh hưởng, cải tiến, biến đổi và làm sung mãn lại Ấn độ giáo trong nhiều đường lối và kinh thánh của Ấn độ giáo. Các đường lối của Ấn độ giáo được coi là hậu Phật giáo. Tiền giả thuyết về triết lý Ấn độ trong giáo lý Karma (Nghiệp) và tái sanh vào cùng với hệ thống Tiền Phật giáo đã

đạt đến mức phát triển tối đa từ văn hóa Phật giáo và đã được thiết lập trên căn bản triết lý.

- Tiến Sĩ S. N. Dasgupta

---o0o---

ĐẠO ĐỨC PHỔ QUÁT

Trước khi Phật giáo ra đời, không có một tôn giáo nào của Ấn độ được nói đến là đã có thể thiết lập một hệ thống đạo đức và tôn giáo được phổ biến rộng rãi có giá trị cho tất cả.

- Tiến Sĩ S.N. Dasgupta

---o0o---

PHẬT GIÁO LÀ PHẬT GIÁO

Phật giáo và Jainism chắc chắn không phải là Ấn độ giáo (Hindu) và cũng không phải là Vedic Dharma (Vệ đà). Đúng vậy, Phật giáo phát sinh tại Ấn độ và là một phần trong toàn bộ đời sống văn hóa và triết học của Ấn. Tín đồ đạo Phật hay Jaina là trăm phần trăm sản phẩm tư tưởng và văn hóa Ấn. Ấn độ giáo (Hindu) dù được tin tưởng cũng không được xem như là toàn bộ đời sống văn hóa và triết học của Ấn độ. Thật là hoàn toàn nhầm lẫn khi cho rằng văn hóa Ấn là văn hóa Ấn độ giáo (Hindu).

- Tổng thống Nehru ,

---o0o---

"Khám phá Ấn độ"
MÓN NỢ ĐỜI ĐỜI ĐỐI VỚI ĐỨC PHẬT

Với ý kiến thận trọng của tôi, phần giáo lý chủ yếu của đức Phật hiện nay hình thành một phần của toàn bộ Ấn độ giáo (Hindu). Ngày nay người Ấn độ giáo (Hindu) tại Ấn không thể tìm được dấu vết của đạo mình; và đi sau sự cải tổ to lớn của đức Phật Cồ Đàm đã ảnh hưởng Ấn độ giáo. Bởi sự hy sinh vô biên, bởi sự từ bỏ phi thường (thế tục), bởi sự thanh tịnh không tỳ vết trong cuộc đời của Ngài, Ngài đã để lại một ấn tượng không thể nào quên được cho Ấn độ giáo và Ấn độ giáo nhớ ơn đời đời vị thầy vĩ đại này.

- Mohandas Gandhi ,
"Maha Bodhi"

---o0o---

TÔN GIÁO CÓ ƯU THẾ.

Một hệ thống không biết đến Thượng đế theo lối Tây phương; một hệ thống chối bỏ linh hồn của con người; một hệ thống coi đức tin bất tử là sai lầm; một hệ thống không nhận sự hữu hiệu nào của cầu nguyện và hy sinh, một hệ thống khuyên con người không trông cậy vào đâu cả mà trông vào những cố gắng của chính mình để giải thoát; một hệ thống mà thanh tịnh nguyên thủy của nó không biết gì về lời nguyện, phục tùng và chưa bao giờ tìm sự giúp đỡ của bàn tay thế tục, đã được truyền bá nhanh chóng đáng kể trên thế giới từ thời thượng cổ cho tới bây giờ; một hệ thống dù có pha tạp những dị đoan ép buộc, vẫn là một tín điều ưu việt của phần lớn nhân loại.

- T.H.Huxley

---o0o---

QUAN NIỆM PHẬT GIÁO VỀ TỘI LỖI

Quan niệm về tội lỗi của Phật giáo khác hẳn với người Cơ đốc giáo. Với tín đồ Phật giáo, tội lỗi chỉ là vô minh hay ngu si. Một người hung ác là một người ngu si. Kẻ phạm tội không cần đến trừng phạt mà cần được giáo hóa nhiều. Người đó không phải bị coi là "Vi phạm mạng lịnh của Thượng đế" hay như một kẻ phải cầu xin lòng lân mẫn, tha thứ của Thượng đế. Tốt hơn và cần thiết hơn cho người bạn phạm tội kia biết lẽ phải của con người. Người phật tử không tin là người phạm tội có thể thoát được hậu quả bởi tội lỗi gây ra bằng cách van vái cầu nguyện với Thượng Đế.

-John Walters,

---o0o---

"Tinh thần không bị giao động"
THẦN LINH CẦN SỰ GIẢI THOÁT.

Lần đầu tiên trong lịch sử loài người, đức Phật khuyến dụ, khẩn cầu và kêu gọi con người không nên làm hại một sanh mạng, không nên dâng lời cầu nguyện, lời ca tụng, hay hy sinh (sanh mạng) cho các Thần linh. Với tất cả

tài hùng biện trong lệnh truyền của Ngài, đấng Vô Thượng Sư có lần hùng hồn tuyên bố là Thần linh, nói cho đúng, cũng cần đến sự giải thoát cho mình họ.

- Giáo Sư Rhys Dadis

---o0o---

[11] - THẾ GIỚI VÀ VŨ TRỤ

THẾ GIỚI KHÔNG TOÀN BÍCH

Đức Phật không giận hờn với thế gian. Ngài nghĩ là thế gian không phải là độc ác, bất trị mà là vô thường và mê muội. Ngài phiền não đôi chút về những người không nghe theo Ngài nhưng Ngài cũng không biểu lộ tinh thần khó chịu.

- Giáo sư Elliot ,

---o0o---

"Phật giáo và Ấn độ giáo"
MỘT TRẬN CHIẾN VĨ ĐẠI

Toàn thể vũ trụ là một chiến trường rộng lớn. Chiến trận khắp nơi. Thế giới không có gì ngoài cuộc đấu tranh vô vọng chống lại các vi trùng của các bệnh khủng khiếp, giữa phân tử chống lại phân tử, giữa nguyên tử chống lại nguyên tử, giữa điện tử chống lại điện tử. Tư tưởng cũng là bãi chiến trường. Các hình thức (sắc), âm thanh, vị giác... là kết quả sự phản công và giao chiến. Chính sự hiện hữu của chiến tranh cho thấy có một trạng thái Hòa bình Toàn hảo. Đó gọi là Nibbana (Niết bàn).

-Hòa thượng Narada Maha Thera,
"Lý tưởng Bồ Tát"
-ooOoo-

HẾT